

Giáo án Ngữ văn lớp 6 HKII

Giáo án bài Giới thiệu bài học và tri thức ngữ văn trang 5

I. MỤC TIÊU (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

1. Về kiến thức:

- Tri thức ngữ văn (truyền thuyết, cốt truyện, nhân vật, lời người kể chuyện, lời nhân vật).
- Văn bản thông tin thuật lại một sự kiện và cách triển khai văn bản theo trật tự thời gian.
- Công dụng của dấu chấm phẩy.

2. Về năng lực:

- Nhận biết được một số yếu tố của truyền thuyết như: cốt truyện, nhân vật, yếu tố kì ảo, chủ đề văn bản).
- Hiểu được công dụng của dấu chấm phẩy (đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận trong chuỗi liệt kê phức tạp).
- Kể được một truyền thuyết.

3. Về phẩm chất:

- Nhân ái, yêu nước, tự hào về lịch sử và truyền thống văn hoá của dân tộc, có khát vọng cống hiến vì những giá trị của cộng đồng.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV.
- Một số video, tranh ảnh, bài thơ, câu nói nổi tiếng liên quan đến nội dung bài học.
- Máy chiếu, máy tính
- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.
- Phiếu học tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

b. **Nội dung:** HS chia sẻ kinh nghiệm của bản thân.

c. **Sản phẩm:** Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.

d. **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>* Hoạt động cá nhân chia sẻ.</p> <p>- Chiếu video, yêu cầu HS quan sát, lắng nghe & đặt câu hỏi:</p> <p>? Cho biết nội dung của bài hát? Bài hát gợi cho em cảm xúc gì?</p> <p>- Yêu cầu HS đọc ngữ liệu trong SGK.</p> <p>* Chia nhóm và giao nhiệm vụ:</p> <p>? Hãy kể tên một số truyền thuyết mà em đã đọc? Em thích nhất truyền thuyết nào?</p> <p>? Em hãy kể tóm tắt truyền thuyết mà em đã đọc và xác định nhân vật chính của truyền thuyết?</p> <p>? Xác định các yếu tố cơ bản của truyền thuyết đó như cốt truyện, nhân vật, lời kể?</p> <p>? Chỉ ra các yếu tố hoang đường, kì ảo trong truyền thuyết mà em đề cập đến?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p>	

HS

- Quan sát video, lắng nghe lời bài hát và suy nghĩ cá nhân.

- Đọc phần tri thức Ngữ văn.

- Thảo luận nhóm:

+ 2 phút đầu, HS ghi kết quả làm việc ra phiếu cá nhân.

+ 5 phút tiếp theo, HS làm việc nhóm, thảo luận và ghi kết quả vào ô giữa của phiếu học tập, dán phiếu cá nhân ở vị trí có tên mình.

GV:

- Hướng dẫn HS quan sát và lắng nghe bài hát.

- Theo dõi, hỗ trợ HS trong hoạt động nhóm.

Bước 3: Báo cáo thảo luận**GV:**

- Yêu cầu đại diện của một vài nhóm lên trình bày sản phẩm.

- Hướng dẫn HS báo cáo (nếu các em còn gặp khó khăn).

HS:

- Trả lời câu hỏi của GV.

- Đại diện báo cáo sản phẩm nhóm

- HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét (hoạt động nhóm của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động đọc
- Viết tên chủ đề, nêu mục tiêu chung của chủ đề và chuyển dẫn tri thức ngữ văn.

B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ TRI THỨC NGỮ VĂN

a. Mục tiêu: Nắm được các khái niệm về cốt truyện, nhân vật, người kể chuyện, lời người kể chuyện.

b. Nội dung: HS sử dụng SGK, chốt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc phần Tri thức ngữ văn trong SGK - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm: <p>Hãy chọn một truyện và trả lời các câu hỏi sau để nhận biết từng yếu tố:</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Thế nào là truyện truyền thuyết?</i> + <i>Trình bày các yếu tố của truyện truyền thuyết.</i> 	<p>1. Truyền thuyết: Là loại truyện dân gian kể về các sự kiện và nhân vật ít nhiều có liên quan đến lịch sử, thông qua sự tưởng tượng, hư cấu.</p> <p>2. Một số yếu tố của truyền thuyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyền thuyết thường kể lại cuộc đời và chiến công của nhân vật lịch sử hoặc giải thích nguồn gốc các phong tục, sản vật địa phương theo quan điểm của tác giả dân gian. - Truyền thuyết được kể theo mạch tuyến tính (có tính chất nối tiếp, theo trình tự thời gian). Nội dung thường gồm ba phần gắn với cuộc đời của nhân vật chính: hoàn cảnh xuất hiện và thân thế; chiến công phi thường; kết cục. - Nhân vật chính của truyền thuyết là những người anh hùng. Họ thường phải đối mặt với những thử thách to lớn, cũng là thử thách của cả cộng đồng. Họ lập nên

<p>+ Tác dụng của văn bản thông tin thuật lại 1 sự kiện.</p> <p>+ Nêu công dụng của dấu chấm phẩy.</p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>- HS trình bày sản phẩm thảo luận</p> <p>- GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức → Ghi lên bảng.</p>	<p>những chiến công phi thường nhờ có tài năng xuất chúng và sự hỗ trợ của cộng đồng.</p> <p>- Lời kể của truyền thuyết cô đọng, mang sắc thái trang trọng, ngợi ca, có sử dụng một số thủ pháp nghệ thuật nhằm gây ấn tượng về tính xác thực của câu chuyện.</p> <p>- Yếu tố kì ảo (lạ và không có thật) xuất hiện đậm nét ở tất cả các phần nhằm tôn vinh, lí tưởng hóa nhân vật và chiến công của họ.</p> <p>3. Văn bản thông tin thuật lại một sự kiện</p> <p>- Văn bản thông tin là văn bản chủ yếu dùng để cung cấp thông tin.</p> <p>- Văn bản thông tin thuật lại một sự kiện dùng để trình bày những gì mà người viết chứng kiến hoặc tham gia. Diễn biến của sự kiện thường được sắp xếp theo trình tự thời gian.</p> <p>4. Dấu chấm phẩy: Thường được dùng để đánh dấu ranh giới giữa các bộ phận trong một chuỗi liệt kê phức tạp.</p>
--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học.

b. Nội dung: Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

c. Sản phẩm học tập: Kết quả của HS.